TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST- DS	*Thanh Hoá, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 275, Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 57/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường Đ, thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ KHCN MB01

- Người được uỷ quyền lại: Ông Lường Hữu H – Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Số 27-29 Đ, tầng 3 TTTM P, phường H, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị H1, sinh năm: 1987

Số CCCD: 038187xxxxxx, cấp ngày 20/8/2021

Địa chỉ: Khu 2, xã T, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Tính đến ngày 10/12/2025, bà Bùi Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là 176.776.887 đồng (trong đó, Nợ gốc: 115.000.000 đồng, Nợ lãi là: 61.776.887 đồng). Bà Bùi Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số tiền trên được chia thành 02 kỳ, cụ thể như sau:

Kỳ 1: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) vào ngày 10/01/2026;

Kỳ 2: 156.776.887 đồng (một trăm năm mươi sáu triệu, bảy trăm bảy mươi sáu nghìn, tám trăm tám mươi bảy đồng) vào ngày 10/02/2026.

Kể từ ngày 11/12/2025 Ngân hàng TMCP V được tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn theo Hợp đồng cho vay số LD2402902488 ngày 29/01/2024 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi tất toán hết khoản vay.

- Về án phí: Bị đơn bà Bùi Thị H phải chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên bà H phải chịu 4.419.400 đồng (bốn triệu, bốn trăm mười chín nghìn, bốn trăm đồng) tiền án phí.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.182.000 đồng (bốn triệu, một trăm tám mươi hai nghì đồng) theo biên lai thu tiền số 0002254 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang